

2. Thời hạn gửi :

Báo cáo tháng trong vòng 30 ngày sau khi hết tháng

—	quý	—	45	—	quý
—	năm	!	90	—	năm

Riêng về thời hạn gửi báo cáo giá thành và phí tồn lưu thông toàn năm, sẽ có những quy định riêng cho mỗi ngành theo phương hướng rút bớt thời hạn quy định chung trong điều lệ tổ chức kế toán Nhà nước.

Những thời hạn quy định trên đây là những thời hạn mà báo cáo phải gửi đến các cơ quan tổng hợp rồi. Những thời hạn trên đây phải được coi là thời hạn tối đa, các ngành cần đặt phương hướng phấn đấu để lập được sớm hơn, càng sớm càng phục vụ kịp thời được cho sự chỉ đạo của ngành và sự lãnh đạo chung của Nhà nước.

3. Nay bãi bỏ chế độ gửi báo cáo nhanh (báo cáo tổng hợp) của các ngành chủ quản trong — chỉ giữ lại báo cáo nhanh của các xí nghiệp được chọn làm trọng điểm.

III. VỀ NƠI GỬI VÀ THỜI HẠN GỬI BÁO CÁO QUYẾT TOÁN CỦA CÁC XÍ NGHIỆP CƠ SỞ

1. Các xí nghiệp cơ sở phải lập và gửi báo cáo quyết toán đến các cơ quan chủ quản của ngành mình, đồng thời gửi cho các cơ quan tổng hợp địa phương, cụ thể là :

- Bộ hay Tổng cục chủ quản
- Cục quản lý trong Bộ chủ quản
- Ty, Sở Tài chính tỉnh, thành, khu nơi xí nghiệp hoạt động.
- Chi cục thống kê tỉnh, thành,
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành, khu nơi xí nghiệp hoạt động (về phần sản xuất kinh doanh).
- Chi điểm Ngân hàng kiến thiết tỉnh, thành, khu, nơi xí nghiệp hoạt động (về phần kiến thiết cơ bản).

Riêng các xí nghiệp được chọn làm trọng điểm, sẽ gửi báo cáo quyết toán thêm cho các cơ quan tổng hợp của Nhà nước :

- Bộ Tài chính
- Tổng cục Thống kê
- Ủy ban kế hoạch Nhà nước.

2. Về thời hạn các xí nghiệp cơ sở phải nộp báo cáo cho các nơi, thì sẽ do Bộ chủ quản hoặc Tổng cục chủ quản quy định, căn cứ vào thời hạn mà các Bộ phải lập và gửi báo cáo tổng hợp của ngành mình như quy định ở đoạn II trên đây.

Việc lập báo cáo quyết toán ở các đơn vị xí nghiệp cơ sở trước hết là để giúp cho các cấp lãnh đạo và quản chúng ở xí nghiệp đó có tài liệu chính xác và kịp thời phân tích hoạt động kinh tế, đề ra các biện pháp cải tiến quản lý, và cũng là cần thiết để giúp cho các cơ quan quản lý và giám đốc ở trung ương và ở địa phương nắm được tình hình kịp thời để

thiết thực giúp đỡ cho xí nghiệp, đồng thời quản lý kinh tế tài chính chung ở từng địa phương, chung trong mỗi ngành và trong cả nước, cho nên các xí nghiệp cơ sở phải coi trọng việc lập và gửi báo cáo quyết toán, cũng như coi trọng việc sử dụng các báo cáo đó để phân tích hoạt động kinh tế.

..

Quyết toán là một tài liệu rất cần bản để quản lý xí nghiệp và quản lý kinh tế tài chính. Lập báo cáo quyết toán, sử dụng và phân tích quyết toán là một kỷ luật của Nhà nước, một yêu cầu bức thiết của những người quản lý xí nghiệp và quản lý các ngành kinh tế, một nhiệm vụ quan trọng của các tổ chức kế toán các cấp, cho nên chúng ta cần ra sức nâng cao chất lượng quyết toán, bảo đảm quyết toán chính xác và kịp thời, và phát huy tác dụng của quyết toán để tăng cường giám đốc bằng đồng tiền mọi hoạt động kinh tế, góp phần tăng cường quản lý kinh tế tài chính chung của các xí nghiệp, các ngành và của Nhà nước.

Bộ Tài chính mong rằng các Bộ, các Tổng cục, các địa phương và các xí nghiệp cơ sở sẽ tăng cường lãnh đạo công tác quyết toán để bảo đảm các yêu cầu của Nhà nước — và kịp thời đúc kết và phổ biến kinh nghiệm để nâng cao chất lượng quyết toán.

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 1962

K.T Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN VÀ TRUYỀN THANH

QUYẾT ĐỊNH số 70 — QĐ ngày 1-3-1962
về việc hạ giá cước điện thoại đường dài.

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN VÀ TRUYỀN THANH

Căn cứ quyết định số 63-CP ngày 15-5-1961 của Hội đồng Chính phủ đặt Tổng cục Bưu điện trực thuộc Hội đồng Chính phủ;

Căn cứ nghị định số 330-NĐ ngày 23-10-1957, số 30-NĐ ngày 4-4-1959 và số 68-NĐ ngày 10-8-1959 của Bộ Giao thông và Bưu điện quy định cước phí bưu, điện phàm áp dụng trong nước;

Sau khi được sự phê chuẩn của Thủ tướng tại công văn số 3897-CN ngày 16-11-1961 và sự thỏa thuận của Bộ Tài chính tại công văn số 089-TC/KTKT, ngày 15-2-1962 về việc điều chỉnh một vài khoản cước điện thoại đường dài trong nước nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho Bưu điện đầy mạnh phục vụ;

0967083

Tel: +84-8-3845 6684 * www.vietnamnet.vn

Soft

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 — Nay hạ giá cước điện thoại đường dài phổ thông và tư nhân trong nước xin nói ngoài giờ hành chính xuống 50% so với giá cước điện thoại đường dài cùng loại xin nói trong giờ theo quy định của nghị định số 68-NĐ ngày 10-8-1959 của Bộ Giao thông và Bru điện.

Điều 2 — Nay quy định lại cước điện thoại báo trước, cước điện thoại báo gọi và cước xóa bỏ, sửa đổi đăng ký xin nói điện thoại đường dài trong nước:

1. Điện thoại báo trước:

Báo trước người được gọi ở máy thuê bao để chuẩn bị nói chuyện.

a) Báo trước đề nói ngoài giờ hành chính: Miễn cước.

b) Báo trước đề nói trong giờ hành chính:

Thu 0đ20 (báo đề nói trên đường điện gần cũng như xa).

2. Điện thoại báo gọi:

Báo người đến phòng điện thoại công cộng Bru điện để tiếp chuyện điện thoại: thu 0đ20, (báo đề nói trên đường điện gần cũng như xa, trong cũng như ngoài giờ hành chính).

3. Xin hủy bỏ, sửa đổi đăng ký nói điện thoại đường dài:

a) Xin hủy bỏ, sửa đổi yêu cầu điện thoại báo trước, báo gọi.

1. Chưa chuyển đi trên đường điện:

Xin hủy bỏ: Cước giấy báo gọi, cước chuyển lời báo trước được hoàn lại, không tính thủ tục phí hủy bỏ.

Xin sửa đổi: Không tính cước sửa đổi.

2. Đã chuyển đi trên đường điện:

— **Đối với giấy báo trước:**

Xin hủy bỏ: Nếu có tính cước chuyển lời báo trước thì không hoàn lại khoản cước này, nếu không tính cước chuyển lời báo trước thì cũng không thu gì thêm.

Trong cả hai trường hợp có tính và không tính cước chuyển lời báo trước, Bru điện đều có trách nhiệm « báo hủy bỏ » cho người được gọi, không tính cước « báo hủy bỏ ».

Xin sửa đổi: Không tính cước sửa đổi, từ trường hợp sửa đổi thời gian nói chuyện « ngoài giờ » ra « trong giờ » phải tính cước chuyển lời báo cho yêu cầu điện đàm sửa đổi.

Trong cả hai trường hợp có tính và không tính cước chuyển lời báo trước, Bru điện đều có trách

nhiệm « báo sửa đổi », nếu xét cần, cho người được gọi ưu tiên, không tính cước « báo sửa đổi ».

— **Đối với giấy báo gọi:**

Không hoàn lại cước giấy báo gọi. Tuy nhiên, nếu có cước phát nhanh thì khoản cước này được hoàn lại, nếu chưa sử dụng đến hay sử dụng chưa hết.

Nếu muốn Bru điện báo lại cho người được gọi ưu tiên về việc hủy bỏ, sửa đổi, phải trả thêm cước một giấy báo 0 đ 20 cùng phụ phí phát nhanh, nếu cần.

b) **Xin hủy bỏ, sửa đổi đăng ký điện thoại gọi số:**

1. Hủy bỏ, sửa đổi trong khi được báo chuẩn bị nói chuyện:

Không tính thủ tục phí hủy bỏ, sửa đổi.

2. Hủy bỏ, sửa đổi trong hoặc sau khi được báo chuẩn bị nói chuyện: Tính thủ tục phí hủy bỏ, sửa đổi 0 đ 20.

c) **Đã được báo chuẩn bị nói chuyện nhưng máy gọi hoặc máy được gọi khước từ nói chuyện hoặc không trả lời khi Bru điện gọi lại để tiếp thông.** — Xin nhằm số và đã được tiếp thông với số xin nhằm.

1. Đối với điện thoại giấy báo gọi: Không hoàn lại cước giấy báo gọi; không tính cước về cuộc điện đàm khước từ, không trả lời, xin nhằm.

2. Đối với điện thoại báo trước:

— **Trường hợp có tính cước chuyển lời báo trước:** Không hoàn lại khoản cước này; không tính cước về cuộc điện đàm khước từ, không trả lời, xin nhằm;

— **Trường hợp không tính cước chuyển lời báo trước:** Tính 0 đ 20 về cuộc điện đàm khước từ, không trả lời, xin nhằm.

3. Đối với điện thoại thông thường (gọi số):

Tính 0 đ 20 về cước điện đàm khước từ, không trả lời, xin nhằm.

Điều 3 — Quyết định này hủy bỏ và thay thế các điều 68, 69, 70, nghị định số 330 — NĐ ngày 23-10-1957 và bổ sung nghị định số 68-NĐ ngày 10-8-1959 của Bộ Giao thông và Bru điện, và thi hành từ ngày 1 tháng 4 năm 1962.

Điều 4 — Các ông Chánh văn phòng, Cục trưởng Cục Điện chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài vụ, Giám đốc các Khu, Sở, Trưởng ty Bru điện tỉnh thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 1 tháng 3 năm 1962

K.T. Tổng cục trưởng

Tổng cục Bru điện và Truyền thanh

Tổng cục phó

NGÔ HUY VĂN